

Bản án số: 472/2020/HSST

Ngày: 27/10/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH – TỈNH TH

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viên  
2. Ông Trần Trọng Tú

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền  
cán bộ tòa án nhân dân TP TH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP TH tham gia phiên tòa:  
Ông Phan Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân  
thành phố TH xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 464/2020/HSST 01/10/2020  
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 492/2020/QDXXST - HS ngày ngày  
14/10/2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Dương Văn T**; Sinh ngày 03 tháng 06 năm 1984.

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

- Nơi ĐKKHKT: xóm Hìn, xã Xuân Phương, huyện Phú Bình, tỉnh TH

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học  
vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Dương Văn Nhị, sinh năm 1957;  
con bà: Nguyễn Thị Nguyệt, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị Phượng - sinh  
năm 1985; Con có 02 con; con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012;  
Gia đình có 03 chị em. Bị cáo là con thứ 3.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/06/2020 cho đến nay. Hiện đang bị  
tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH. Có mặt tại phiên tòa

**\* Người làm chứng :**

1. Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Đoàn Kết, Thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh TH.

**\* Người chứng kiến:**

1. Chị Phạm Thị X, sinh năm 1981( Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 10, phường Cam Giá, TP. TH, tỉnh TH.

2. Ông Đào Duy Điền, sinh năm 1969 ( Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, phường Cam Giá, TP. TH, tỉnh TH.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 14/06/2020, tổ công Tc của Công an phường Cam Giá, thành phố TH phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố TH làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 7 của phường Tân Thành, thành phố TH đã phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô BKS 20G1 - 152.57 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công Tc yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên tự khai tên là Dương Văn T, quá trình kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (T khai là Heroine vừa mua sử dụng cho bản thân. Tổ công Tc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 xe mô tô BKS: 20G1 - 152.57.

Cùng ngày, tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Như là: 0,107 gam.

Tại Kết luận giám định số 3750/C09- TT2 ngày 23/06/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ được của T ngày 14/6/2020 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine

Tại Kết luận giám định số 907/KL - KTHS ngày 10/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh TH kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ được của T ngày 14/6/2020, có khối lượng ban đầu là **0,107gam**.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Văn T khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/06/2020, T điều khiển xe mô tô BKS 20G1- 152.57 đến khu vực cầu Vó Ngựa thuộc phường Tân Thành, thành phố TH mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông T chỉ biết tên là Quang, không biết tuổi địa chỉ cụ thể. Qua giao dịch T mua 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 100.000 đồng, sau khi mua được ma túy T cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi về thì bị tổ công Tc phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu.

Lời khai nhận của Dương Văn T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: 3750/C09 - TT2. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH chờ xử lý.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu nâu, BKS 20G1 152.57, số máy HA08 – 1682490, số khung RLHHA083AY382449. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là của anh Nguyễn Đình Hoàng, sinh năm 1985, trú tại xóm Đoàn Kết, Thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh TH. Ngày 14/6/2020 anh Hoàng cho T mượn nhưng không biết T sử dụng xe vào việc đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TH trả lại chiếc xe cho anh Hoàng là chủ sở hữu quản lý sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 472/CT-VKSTPTN, ngày 30/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, tỉnh TH đã truy tố Dương Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TH giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 BLHS; Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy : 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: 3750/C09 - TT2 (bì niêm phong chứa chất ma túy).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do nghiện ma túy, ngày 14/06/2020 Dương Văn T đã có hành vi mua ma túy của mua của một người đàn ông T chỉ biết tên là Quang, không biết tuổi địa chỉ cụ thể 01 gói Heroine có khối lượng 0,107gam với giá 100.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân, chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của nêu trên của Dương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tội phạm và hình phạt của Dương Văn T được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

***“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:***

***c, Heroine.....có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam”.***

4] . Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng cấm do Nhà nước độc quyền quản lý, song do nghiện ma túy, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng do nghiện ma túy đã dẫn bị cáo đi vào con đường phạm tội. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có Tc dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình nên hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị

cáo thể hiện lượng khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo có phần nghiêm khắc đối với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước, nhưng qua xác minh bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì giá trị, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Về vật chứng vụ án: áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: 3750/C09 - TT2.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu nâu, BKS 20G1 152.57, số máy HA08 – 1682490, số khung RLHHA083AY382449. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là của anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1985, trú tại xóm Đoàn Kết, Thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh TH. Ngày 14/6/2020 anh Hoàng cho T mượn nhưng không biết T sử dụng xe vào việc đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TH trả lại chiếc xe cho anh H là chủ sở hữu quản lý sử dụng là phù hợp.

[8]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ T khai nhận mua của một người đàn ông tên Qkhông rõ lai lịch, địa chỉ . Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không có cơ sở làm rõ để xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Bồi các lỗi trên.***

## **QUYẾT ĐỊNH:**

***Tuyên bố:*** Bị cáo Dương Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

***Căn cứ vào:*** Điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn T: **15** (Mười lăm) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

**2. Về vật chứng của vụ án:** Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: 3750/C09 – (TT2). Mặt sau phong bì có dấu tròn đỏ của viện KHHS – Bộ công an.

*(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 20 ngày 09/10/2020)*

**Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí toà án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

VKSND, Tỉnh, TP;

- Công an TPTN;

- THA phạt tù;

- Sở Tư pháp TN;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Anh Thư**

**Nơi nhận:**

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Sở Tư pháp TN;*
- Bị cáo;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Anh Thư**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Anh Thư**

**Nơi nhận:**

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Sở Tư pháp TN;*
- Bị cáo;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Anh Thư**

**TAND TP. TH**  
**TỈNH TH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*TH, ngày 21 tháng 02 năm 2019*

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi..... giờ.....ngày 21 tháng 02 năm 2019

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân thành phố TH

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Anh Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Trần Kim Liên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST - HS  
ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với:

**Họ và tên: Vũ Văn Tuấn, sinh ngày 27 tháng 03 năm 1973.**

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký NKTT: Tổ 12, phường Quan Triều, TP TH, tỉnh TH.

Căn cứ các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh  
tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH**  
**CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Tuấn phạm tội “Tàng trữ trái phép  
chất ma túy”

Kết quả biểu quyết 3/3.

**2. Về điều luật áp dụng :** Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản  
1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Kết quả biểu quyết 3/3.



### **3. Về mức hình phạt:**

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Tuấn: **36** ( Ba mươi sáu ) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 30/10/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

### **4. Về các vấn đề khác:**

\* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T (Bì niêm phong chứa chất ma túy).

*(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 95 ngày 04/01/2019).*

\* *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

\* *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ..... phút, ngày 21 tháng 02 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Anh Thư**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Anh Thư**

***Nơi nhận:***

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Sở Tư pháp TN;*
- Bị cáo;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Minh Tuấn**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Minh Tuấn**

**Nơi nhận:**

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Sở Tư pháp TN;*
- Bị cáo;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Minh Tuân**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Minh Tuân**

***Nơi nhận:***

*VKSND, Tỉnh, TP;*

*- Công an TPTN;*

*- THA phạt tù;*

*- Bị cáo;*

*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Minh Tuân**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Minh Tuấn**

toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, người làm chứng, vật chứng thu giữ. (BL: 14-40)

Vật chứng của vụ án là: 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới sắt B40; 01 bó lưới sắt B40 có chiều dài 3m.

Tại bản kết luận số 158/HĐĐGTS, ngày 29 tháng 5 năm 2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: Tổng giá trị tài sản trên là 442.500đ. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Phương đại diện công ty CP Trung Tín quản lý, sử dụng, ông Phương không có yêu cầu đề nghị gì.

Tuy tài sản do Trần Phi Hùng trộm cắp có giá trị dưới 2 triệu đồng nhưng trước đó Hùng đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi nêu trên của Trần Phi Hùng đã cấu thành tội phạm hình sự.

Bản cáo trạng số 314/KSĐT - KT, ngày 14/7/2014 của VKSND thành phố TH truy tố Trần Phi Hùng về tội “Trộm cắp tài sản “ theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự đối xử phạt Trần Phi Hùng từ đến tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2014.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát, các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác..

## **XÉT THẤY**

Khoảng 5 giờ 30 phút, ngày 13/5/2014, tại công trường xây dựng của Công ty cổ phần Trung Tín thuộc tổ 9, phường Trung Vương, TPTN. Trần Phi Hùng là đối tượng nghiện ma túy, đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản đã thực hiện hành vi trộm cắp của Công ty cổ phần Trung Tín 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới B40 và 01 bó lưới sắt B40 dài 3m, tổng trị giá là 442.000đ. Khi Hùng đang mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hiện tài sản đã được thu hồi trả cho công ty cổ phần Trung Tín quản lý, sử dụng.

Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS là thành khẩn khai báo bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Mức án đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Về trách nhiệm dân sự:*

Toàn bộ tài sản do Hùng trộm cắp đã được thu hồi trả lại Công ty cổ phần Trung Tín, đại diện là anh Nguyễn Văn Phương, anh Phương không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Về hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

*Về án phí, quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự,

- Xử phạt Trần Phi Hùng: ( ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 14/5/2014.

*Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng Hình sự:* Quyết định tạm giam Trần Phi Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

*Về hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

*Về trách nhiệm dân sự:* Không xem xét.

*Về án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự. Pháp lệnh số 10/2009/PL - UBTNQH12 về án phí, lệ phí Tòa án: buộc Trần Phi Hùng phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Minh Tuấn**



**Nơi nhận:**

VKSND, Tỉnh, TP;

- Công an TPTN;

- THA phạt tù;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

***Đặng Minh Tuân***

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Quý Sửu**